

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/6/2022
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi
con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Đồi

2. Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 290/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022, đối với các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Điều Thị T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số 58/3 tổ 1, ấp HB, xã TT, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

- Bị đơn: Anh Đặng Quang H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 150 thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Điều Thị T trình bày:** Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, chị và anh Đặng Quang H đăng ký kết hôn tại UBND xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận vào ngày 16/9/2014. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có chung với nhau một con chung tên Đặng Thị Thảo U, sinh ngày

03/02/2016 đến cuối năm 2018 thì sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy đá, chị T khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi được nên làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và nhiều vấn đề khác khiến cho mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay, vợ chồng không còn ai quan tâm đến ai nữa.

Nay xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, chị T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Quang H.
- Về con chung: Yêu cầu tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Thị Thảo U, sinh ngày 03/02/2016 và không yêu cầu anh Đặng Quang H cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Bị đơn anh Đặng Quang H trình bày:** Tại bản tự khai đề ngày 12/5/2022 là hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh H thống nhất và đồng ý với yêu cầu ly hôn với chị Điều Thị T.

Về con chung: Hai vợ chồng có một con chung tên Đặng Thị Thảo U, sinh ngày 03/02/2016, hiện nay con đang ở với chị T. Anh Đặng Quang H đồng ý giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đặng Quang H không cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 BLTTDS năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82 và 83 Luật HNGĐ năm 2014, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của chị Điều Thị T. Về hôn nhân: Chị Điều Thị T được ly hôn với anh Đặng Quang H. Về con chung: Giao cháu Đặng Thị Thảo U (sinh ngày 03/02/2016) cho chị Điều Thị T tiếp tục nuôi dưỡng. Do chị Điều Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Điều Thị T khởi kiện xin ly hôn với anh Đặng Quang H, địa chỉ tại số 150 thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quá trình giải quyết vụ án anh Đặng Quang H xin vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đặng Quang H là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân*: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Điều Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Quang H; Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Từ khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất đồng ý kiến cho đến nay, chị T và anh H không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mặt khác, quá trình xác minh, thu thập chứng cứ cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh Đặng Quang H thống nhất và đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Điều Thị T. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Điều Thị T, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con*:

- Về con chung: Chị Điều Thị T và anh Đặng Quang H đều thừa nhận hai vợ chồng có một con chung Đặng Thị Thảo U, sinh ngày 03/02/2016. Tại phiên tòa hôm nay chị Điều Thị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Thị Thảo U, sinh ngày 03/02/2016. Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt anh Đặng Quang H đồng ý giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi vợ chồng chị T, anh H sống ly thân cho đến nay, chị T là người trực tiếp nuôi con nên chị T vẫn đảm bảo cho con có cuộc sống bình thường về thể chất cũng như về mặt tinh thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho chị T được tiếp tục trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Điều Thị T không yêu cầu anh Đặng Quang H cấp dưỡng nuôi con, xét thấy việc chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con cũng không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của con, vì từ khi vợ chồng chị T, anh H ly thân đến nay chị T là người trực tiếp nuôi con có cuộc sống phát triển bình thường về thể chất cũng như tinh thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử không buộc anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp sau này các đương sự có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] *Về án phí*: Chị Điều Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Điều Thị T đối với anh Đặng Quang H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Giao con chung tên Đặng Thị Thảo U, sinh ngày 03/02/2016 cho chị Điều Thị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của anh Đặng Quang H.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Điều Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002130 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Điều Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm nên không phải nộp nữa.

Anh Đặng Quang H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2022).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS huyện B.Bình;
- Dương sự;
- UBND xã Phan Rí Thành;
(Số ĐKKH 80 ngày 16/9/2014)
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Tuấn Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Bích Lệ Nguyễn Thị Yến Thu

Nguyễn Tuấn Anh